

ĐỀ THI THỬ LẦN 2

(Đề có 04 trang)

Bài thi: KHOA HỌC XÃ HỘI

Môn thi thành phần: ĐỊA LÍ 12

Thời gian làm bài: 50 phút, không kể thời gian phát đề

Mã đề thi 132

- Câu 41:** Các ngành công nghiệp chủ yếu của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ là
- A. cơ khí, chế biến nông - lâm - thủy sản và sản xuất hàng tiêu dùng.
 - B. hoá chất, chế biến nông - lâm - thủy sản và sản xuất hàng tiêu dùng.
 - C. luyện kim, chế biến nông - lâm - thủy sản và sản xuất hàng tiêu dùng.
 - D. khai thác than, chế biến nông - lâm - thủy sản và sản xuất hàng tiêu dùng.
- Câu 42:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 9, hãy cho biết vùng khí hậu nào chịu ảnh hưởng nhiều nhất của gió Tây khô nóng?
- A. Bắc Trung Bộ.
 - B. Nam Trung Bộ.
 - C. Nam Bộ.
 - D. Tây Bắc Bộ.
- Câu 43:** Thế mạnh nào dưới đây là của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ?
- A. Khai thác và chế biến dầu khí, thủy điện.
 - B. Khai thác và chế biến lâm sản, trồng lúa.
 - C. Khai thác và chế biến bôxít, thủy sản.
 - D. Khai thác và chế biến khoáng sản, thủy điện.
- Câu 44:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết sông Sài Gòn thuộc lưu vực sông nào sau đây?
- A. Lưu vực sông Thu Bồn.
 - B. Lưu vực sông Mê Kông.
 - C. Lưu vực sông Đồng Nai.
 - D. Lưu vực sông Ba (Đà Rằng).
- Câu 45:** Công nghiệp chế biến lương thực, thực phẩm trở thành ngành công nghiệp trọng điểm của nước ta vì
- A. có công nghệ sản xuất hiện đại.
 - B. có giá trị sản xuất lớn.
 - C. có lợi thế lâu dài (nguyên liệu, lao động, thị trường).
 - D. đòi hỏi ít lao động.
- Câu 46:** Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 21, ở trung tâm công nghiệp Vinh không có ngành nào sau đây?
- A. Chế biến nông sản.
 - B. Cơ khí.
 - C. Dệt, may.
 - D. Sản xuất vật liệu xây dựng.

Câu 47: Cho bảng số liệu:

DIỆN TÍCH CÁC LOẠI CÂY TRỒNG PHÂN THEO NHÓM CÂY

(Đơn vị: nghìn ha)

Năm	2005	2014
Tổng số	13287,0	14809,4
Cây lương thực	8383,4	8996,2
Cây công nghiệp	2495,1	2843,5
Cây khác	2408,5	2969,7

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2015, NXB Thống kê, 2016)

Theo bảng số liệu, để thể hiện quy mô và cơ cấu diện tích các loại cây trồng phân theo nhóm cây năm 2005 và năm 2014, dạng biểu đồ nào sau đây là thích hợp nhất?

- A. Miền.
 - B. Tròn.
 - C. Kết hợp.
 - D. Cột.
- Câu 48:** Ở nước ta, Tín phong hoạt động mạnh nhất vào thời gian
- A. giữa mùa gió Đông Bắc.
 - B. chuyển tiếp giữa hai mùa gió.
 - C. đầu mùa gió Đông Bắc và giữa mùa gió Tây Nam.
 - D. giữa mùa gió Tây Nam.

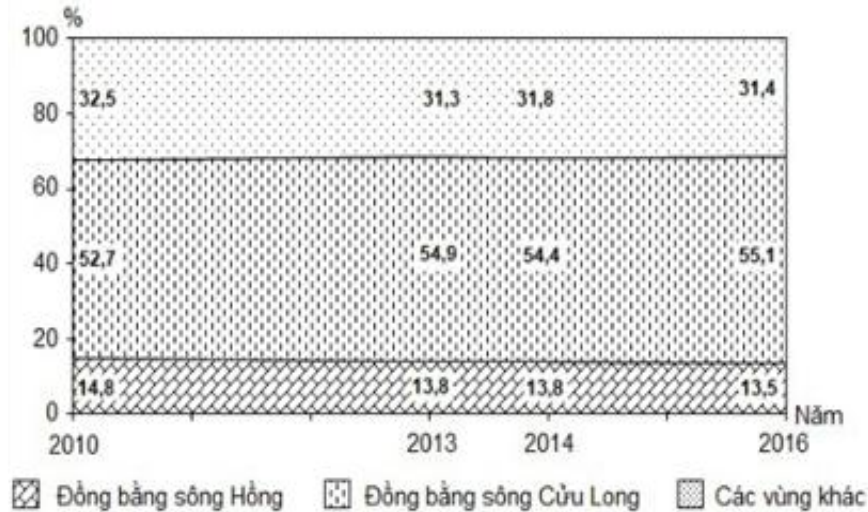
Câu 49: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 4 – 5, hãy cho biết điểm cực Tây nước ta thuộc tỉnh nào?

- A. Lai Châu. B. Lào Cai. C. Sơn La. D. Điện Biên.

Câu 50: Khó khăn lớn nhất đối với việc khai thác tiềm năng thủy điện ở nước ta là

- A. sông ngòi nước ta ngắn và dốc.
B. các sông lớn chủ yếu bắt nguồn từ bên ngoài lãnh thổ.
C. lượng nước phân bố không đều trong năm.
D. sông ngòi nhiều phù sa.

Câu 51: Cho biểu đồ:



CƠ CẤU DIỆN TÍCH LÚA PHÂN THEO VÙNG CỦA NƯỚC TA, GIAI ĐOẠN 2010 - 2016
(Nguồn số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2016, NXB Thống kê, 2017)

Theo biểu đồ, nhận xét nào sau đây đúng về sự thay đổi tỉ trọng trong cơ cấu diện tích lúa phân theo vùng của nước ta, giai đoạn 2010 - 2016?

- A. Đồng bằng sông Hồng giảm, các vùng khác tăng.
B. Đồng bằng sông Hồng tăng, Đồng bằng sông Cửu Long giảm.
C. Đồng bằng sông Cửu Long giảm, các vùng khác tăng.
D. Đồng bằng sông Cửu Long tăng, Đồng bằng sông Hồng giảm.

Câu 52: Hạn chế lớn trong phát triển công nghiệp của vùng Bắc Trung Bộ là

- A. thiếu nguyên liệu. B. xa thị trường.
C. thiếu kĩ thuật và vốn. D. thiếu lao động.

Câu 53: Nhân tố quan trọng nhất khiến cho kim ngạch xuất khẩu của nước ta liên tục tăng trong những năm gần đây là

- A. điều kiện tự nhiên thuận lợi. B. mở rộng thị trường và đa dạng hoá sản phẩm.
C. nguồn lao động dồi dào, chất lượng cao. D. cơ sở vật chất - kĩ thuật tốt.

Câu 54: Cây công nghiệp được coi là thế mạnh của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ là

- A. chè. B. hồ tiêu. C. cà phê. D. cao su.

Câu 55: Trong những năm qua, sản lượng lương thực của nước ta tăng lên chủ yếu là do

- A. tăng diện tích đất canh tác.
B. tăng năng suất cây trồng.
C. tăng số lượng lao động trong ngành trồng lúa.
D. đẩy mạnh khai hoang phục hoá.

Câu 56: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 14, hãy cho biết cao nguyên có độ cao cao nhất ở vùng núi Trường Sơn Nam là

- A. Lâm Viên. B. Đắk Lắk. C. Kon Tum. D. Mơ Nông.

Câu 57: Cho bảng số liệu:

XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA VÀ DỊCH VỤ CỦA MA-LAI-XI-A, GIAI ĐOẠN 2010 - 2015

Năm	2010	2012	2014	2015
Xuất khẩu	221,7	249,4	249,5	210,1
Nhập khẩu	181,1	215,5	218,1	187,4

(Nguồn: Niên giám thống kê Việt Nam 2016, NXB Thống kê,

2017)

Theo bảng số liệu, nhận xét nào sau đây đúng về cán cân xuất, nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ của Ma-lai-xi-a, giai đoạn 2010 - 2015?

A. Giá trị xuất siêu năm 2012 nhỏ hơn năm 2015. **B.** Giá trị xuất siêu năm 2014 lớn hơn năm 2010.

C. Từ năm 2010 đến năm 2015 đều xuất siêu. **D.** Từ năm 2010 đến năm 2015 đều nhập siêu.

Câu 58: Phân bố dân cư chưa hợp lí ảnh hưởng rất lớn đến

A. truyền thống sản xuất, văn hoá, phong tục tập quán của các dân tộc.

B. sử dụng lao động và khai thác tài nguyên.

C. cơ cấu dân số.

D. mức gia tăng dân số.

Câu 59: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 21, các trung tâm công nghiệp có ngành sản xuất ô tô ở nước ta (năm 2007) là

A. Hà Nội, Đà Nẵng.

B. Hải Phòng, TP Hồ Chí Minh.

C. Hà Nội, TP Hồ Chí Minh.

D. TP Hồ Chí Minh, Vũng Tàu.

Câu 60: Nhân tố nào **không phải** là điều kiện thuận lợi của vùng Đồng bằng sông Hồng để thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế?

A. Nguồn lao động có trình độ.

B. Tập trung nhiều trung tâm công nghiệp và dịch vụ lớn.

C. Cơ sở hạ tầng phục vụ cho công nghiệp và dịch vụ tốt.

D. Giàu tài nguyên khoáng sản và năng lượng.

Câu 61: Ý nào **không phải** là giải pháp để giải quyết vấn đề năng lượng của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ?

A. Sử dụng điện lưới quốc gia.

B. Xây dựng các nhà máy thủy điện.

C. Đầu tư xây dựng nhà máy điện nguyên tử.

D. Nhập điện từ nước ngoài.

Câu 62: Vấn đề cần đặc biệt chú ý trong việc phát triển ngư nghiệp của vùng Bắc Trung Bộ là

A. hạn chế việc nuôi trồng để bảo vệ môi trường ven biển.

B. ngừng hẳn việc khai thác ven bờ, đầu tư cho đánh bắt xa bờ.

C. khai thác hợp lí đi đôi với bảo vệ nguồn lợi thủy sản.

D. giảm việc khai thác để duy trì trữ lượng thủy sản.

Câu 63: Các đầu mối giao thông quan trọng nhất ở nước ta xếp theo thứ tự từ Bắc vào Nam là

A. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng.

B. TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hà Nội.

C. Hà Nội, Đà Nẵng, TP Hồ Chí Minh.

D. Đà Nẵng, Hà Nội, TP, Hồ Chí Minh.

Câu 64: Vùng biển tiếp liền với lãnh hải và hợp với lãnh hải thành một vùng biển rộng 200 hải lí tính từ đường cơ sở là

A. nội thủy.

B. vùng đặc quyền về kinh tế.

C. vùng tiếp giáp lãnh hải.

D. lãnh hải.

Câu 65: Dân cư Hoa Kỳ hiện nay đang có xu hướng di chuyển từ các bang vùng Đông Bắc đến các bang

A. phía Tây và ven bờ Đại Tây Dương.

B. phía Nam và ven bờ Đại Tây Dương.

C. phía Bắc và ven bờ Thái Bình Dương.

D. phía Nam và ven bờ Thái Bình Dương.

Câu 66: Đông Nam Á có nhiều loại khoáng sản là do

A. nằm trong vành đai sinh khoáng.

B. có nhiều đảo, quần đảo và núi lửa.

C. địa hình chủ yếu là núi.

D. có diện tích rừng xích đạo lớn.

Câu 67: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt nam trang 17, hãy cho biết khu kinh tế ven biển nào sau đây **không** thuộc Bắc Trung bộ?

- A. Hòn La. B. Chu Lai. C. Vũng Áng. D. Nghi Sơn.

Câu 68: Hướng tây bắc - đông nam của địa hình nước ta thể hiện rõ rệt trong các khu vực

- A. vùng núi Tây Bắc và vùng núi Trường Sơn Bắc.
 B. vùng núi Đông Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.
 C. vùng núi Trường Sơn Bắc và vùng núi Trường Sơn Nam.
 D. vùng núi Đông Bắc và vùng núi Tây Bắc.

Câu 69: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 10, hãy cho biết đỉnh lũ trên sông Mê Kông vào tháng nào sau đây?

- A. IX. B. XI. C. X. D. XII.

Câu 70: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 18, hãy cho biết nhận xét nào say đây đúng về sự thay đổi tỉ trọng cơ cấu giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản năm 2000 và năm 2007?

- A. Tỉ trọng nông nghiệp và lâm nghiệp giảm, thủy sản tăng.
 B. Tỉ trọng nông nghiệp giảm, lâm nghiệp và thủy sản tăng.
 C. Tỉ trọng nông nghiệp tăng, lâm nghiệp và thủy sản tăng.
 D. Tỉ trọng nông nghiệp tăng, lâm nghiệp và thủy sản giảm.

Câu 71: Tính chất nhiệt đới của khí hậu nước ta được quy định bởi vị trí

- A. nằm trong vùng nội chí tuyến.
 B. thuộc châu Á.
 C. nằm ven Biển Đông, phía tây Thái Bình Dương.
 D. nằm trong vùng khí hậu gió mùa.

Câu 72: Căn cứ vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 19, tỉnh có sản lượng lúa cao nhất là

- A. Trà Vinh. B. Cần Thơ. C. Sóc Trăng. D. An Giang.

Câu 73: Đô thị hoá ở nước ta có đặc điểm là

- A. phân bố đô thị đều giữa các vùng. B. tỉ lệ dân thành thị giảm.
 C. quá trình đô thị hoá diễn ra nhanh. D. trình độ đô thị hóa thấp.

Câu 74: Căn cứ vào bản đồ Công nghiệp năng lượng trang 22 kết hợp với trang 10 của Atlas Địa lí Việt Nam, hãy cho biết công trình thủy điện nào sau đây nằm trên sông Xê Pôk?

- A. Yaly. B. Xê xan 4. C. Đa Nhim. D. Buôn Tua Srah.

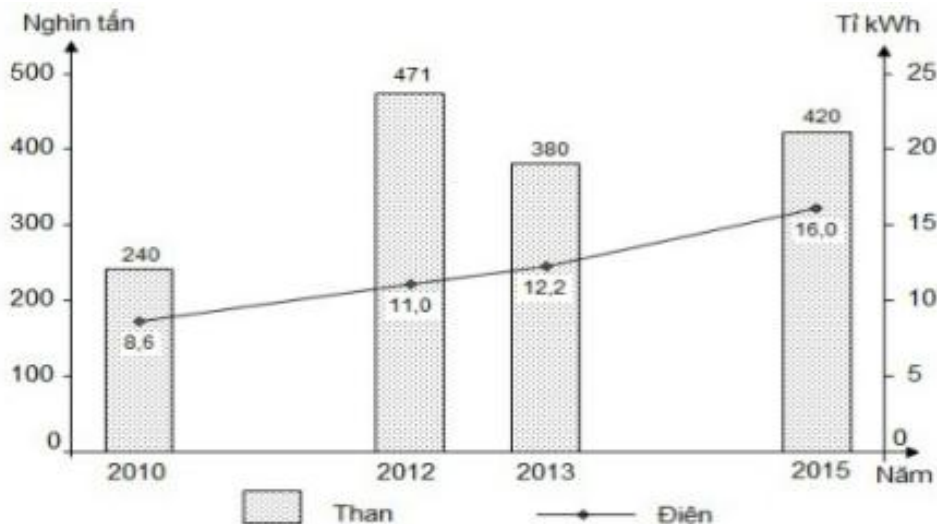
Câu 75: Yếu tố quan trọng nhất giúp Đồng bằng sông Hồng trở thành vùng sản xuất lương thực lớn ở nước ta là

- A. đất phù sa màu mỡ. B. khí hậu nhiệt đới gió mùa độ ẩm cao.
 C. thị trường tiêu thụ lớn. D. vị trí thuận lợi.

Câu 76: Chế độ dòng chảy sông ngòi nước ta thất thường là do

- A. sông có đoạn chảy ở miền núi. B. chế độ mưa thất thường.
 C. độ dốc lòng sông lớn, nhiều thác ghềnh. D. lòng sông nhiều nơi bị phù sa bồi đắp.

Câu 77: Cho biểu đồ về than và điện của Mi-an-ma, giai đoạn 2010 – 2015



(Nguồn số liệu theo Niên giám thống kê Việt Nam 2016, NXB Thống kê, 2017)

Biểu đồ thể hiện nội dung nào sau đây?

- A. Sản lượng than, tốc độ tăng trưởng sản lượng điện của Mi-an-ma, giai đoạn 2010 - 2015.
- B. Tốc độ tăng trưởng sản lượng than, điện của Mi-an-ma, giai đoạn 2010 - 2015.
- C. Sản lượng than và sản lượng điện của Mi-an-ma, giai đoạn 2010 - 2015.
- D. Quy mô và cơ cấu sản lượng than, điện của Mi-an-ma, giai đoạn 2010 - 2015.

Câu 78: Trung du và miền núi Bắc Bộ có thể mạnh về trồng và chế biến cây công nghiệp, cây dược liệu, rau quả cận nhiệt và ôn đới là do

- A. khí hậu nhiệt đới, độ ẩm cao.
- B. khí hậu có sự phân mùa.
- C. lượng mưa hằng năm lớn.
- D. khí hậu nhiệt đới có mùa đông lạnh và ảnh hưởng của địa hình núi.

Câu 79: Tính mùa vụ trong sản xuất nông nghiệp nhiệt đới nước ta chủ yếu do sự phân hoá về

- A. sinh vật.
- B. khí hậu.
- C. địa hình.
- D. thổ nhưỡng.

Câu 80: Tỉnh duy nhất ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ vừa có đường biên giới vừa có đường bờ biển là

- A. Khánh Hoà.
- B. Quảng Nam.
- C. Quảng Ngãi.
- D. Bình Thuận.

- Thí sinh được sử dụng *Atlas Địa lí Việt Nam* do Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam phát hành từ năm 2009 đến nay.

- Giám thị coi thi không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN

Câu	Đáp án
41	A
42	A
43	D
44	C
45	C
46	C
47	B
48	B
49	D
50	C
51	D
52	C
53	B
54	A
55	B
56	A
57	C
58	B
59	C
60	D

61	D
62	C
63	C
64	B
65	D
66	A
67	B
68	A
69	C
70	A
71	A
72	D
73	D
74	D
75	A
76	B
77	C
78	D
79	B
80	B